

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 29-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB , THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Phạm Thị Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D , sinh năm 1973 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Z, xã GB, huyện VB , thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ là Phạm Thị C và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/QĐ-TA ngày 25-9-2020 Tòa án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, thành phố Hải Phòng) đối với D trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 05-10-2021 D chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, đến nay chưa được xóa; bị tạm giữ từ ngày 04-4-2022 đến ngày 08-4-2022 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lương Công T; ông Nguyễn Văn T1; đều vắng mặt;

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn C; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04 tháng 4 năm 2022 Nguyễn Văn D một mình điều khiển chiếc xe mô tô Honda Wave mang biển số 16N6 - 9873 đi từ nhà ra khu vực đường tàu T, Quận LC, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, D gặp một phụ nữ không quen biết hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, D cho vào ví da màu đen và cất vào túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà ông Lương Công T, sinh năm 1964 ở Thôn 6, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi. Khi vào trong nhà thấy ông Trái cùng ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1975 ở cùng thôn đang ngồi trên giường tại phòng khách uống nước thì D ngồi uống nước cùng. Sau đó, D lấy một tấm kính ở trên bàn gần chỗ để tivi đặt lên giường trước vị trí ngồi của D và bỏ ra 01 gói ma túy loại Heroine vừa mua được và 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật của D. D lấy ma túy ra đổ một ít xuống mặt kính để sử dụng cho bản thân đồng thời D cất số ma túy còn lại trong túi quần. D chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện VB kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên giường tại vị trí ngồi của D một tấm kính màu trắng hình chữ nhật. Trên tấm kính có chất bột màu trắng (Ký hiệu mẫu M3); 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật; 01 vỏ túi nilon màu hồng; 01 ví da màu đen bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M1); 01 túi nilon viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu M2); 5.900.000 đồng trong túi quần bên trái phía trước của D đang mặc và 01 xe mô tô mang biển số 16N6 - 9873. Sau đó, lực lượng Công an dẫn giải D và các đối tượng về trụ sở Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ. Ngày 04-4-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D tại Thôn Z, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 135/KL-KLHS (MT) ngày 07-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: “Chất bột màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma túy có khối lượng: 0,07 gam, là loại Heroine; tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,50 gam, là loại: Methamphetamine; Chất bột màu trắng của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,18 gam, là loại: Heroine”.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 08-4-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn D từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình phạt bổ sung: Phạt D từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,37 gam tinh thể mẫu M2; 0,12 gam chất bột mẫu M3 cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1, M2, M3 được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 135MT/PC09; 01 ví da màu đen, 01 tấm kính hình chữ nhật, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật do cơ quan giám định hoàn lại, 01 vỏ túi nilon màu hồng; Trả lại bị cáo Nguyễn Văn D số tiền là 5.900.000 đồng theo ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở

xác định: Vào ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại gia đình ông Lương Công T ở Thôn 6, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn D tàng trữ 0,25 gam ma túy, loại Heroine và 0,50 gam ma túy loại Methamphetamine (tổng cộng là 0,75 gam ma túy) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện VB phát hiện bắt quả tang. Do đó bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khối lượng ma túy bị cáo cất giữ là Methamphetamine và Heroine nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D có 01 tiền sự đó là: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/QĐ-TA ngày 25-9-2020 Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, thành phố Hải Phòng) đối với D trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 05-10-2021 D chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, đến nay chưa được xóa. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Văn D 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 xe mô tô mang biển số 16N6 - 9873, 01 ví da màu đen, 01 tấm kính hình chữ nhật, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật, 01 vỏ túi nilon màu hồng, 5.900.000 đồng và số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại. Đối với chiếc xe máy, qua điều tra xác

định chiếc xe đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn Minh ở thôn Cách Thượng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Năm 2019 anh Minh cho bố vợ là ông Nguyễn Văn Duy, sinh năm 1969 (anh trai của D) ở Thôn Z, xã GB, huyện VB , thành phố Hải Phòng chiếc xe mô tô này. Ông Duy cho D mượn xe nhưng không biết D đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn Duy là chủ sở hữu hợp pháp. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB trả lại xe mô tô trên cho ông Duy là đúng quy định. Đối với số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép, 01 ví da màu đen, 01 tấm kính hình chữ nhật, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật, 01 vỏ túi nilon màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng này. Số tiền 5.900.000 đồng là của bị cáo Nguyễn Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo số tài sản này.

[8] Trong vụ án này còn có người phụ nữ bán ma túy cho D tại đường tàu T, Quận LC, thành phố Hải Phòng, hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[9] Đối với Lương Công T và Nguyễn Văn Tuấn sau khi điều tra, xác minh thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 04-4-2022.

Phạt Nguyễn Văn D 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, 01 tấm kính hình chữ nhật, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật, 01 vỏ túi nilon màu hồng và 0,37 gam tinh thể mẫu M2; 0,12 gam chất bột mẫu M3 cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1, M2, M3 được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số: 135MT/PC09. Trả lại Nguyễn Văn D số tiền 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi

giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB ngày 16-8-2022. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB .

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB ;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB ;
- Chi cục THADS huyện VB ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện VB thành phố Hải Phòng;
- UBND xã GB, huyện VB thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền